

Số: /KH-UBND

TP. Tây Ninh, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2025 trên địa bàn thành phố Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2025 trên địa bàn thành phố Tây Ninh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 14/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người và các khuyến nghị phù hợp của Ủy ban chống tra tấn.

b) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thông qua các hình thức, biện pháp hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung tại Quyết định số 65/QĐ-TTg và Quyết định số 87/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025 của tỉnh, thành phố và các nhiệm vụ chính trị khác có liên quan của địa phương.

b) Việc tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên; các hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện, sản phẩm hoàn thành.

c) Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được thực hiện tại cơ quan, ngành, địa phương; gắn với triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) các cấp chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án

a) Tham mưu xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân phường, xã và Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố về thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân (UBND) xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Công văn chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

b) Tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp thành phố; UBND xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Ban hành Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra; thành lập Đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra, tự kiểm tra; theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra, tự kiểm tra.

2. Biên soạn, phát hành tài liệu phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, ngành thành phố; UBND xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Kết quả, sản phẩm: Các tài liệu được biên soạn, phát hành.

3. Tổ chức Hội nghị, hội thảo, tọa đàm về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và cho đội ngũ báo cáo

viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

- a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, ngành thành phố; UBND xã, phường.
- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.
- d) Kết quả, sản phẩm: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

4. Truyền thông, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên phương tiện thông tin đại chúng

a) Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND thành phố Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố; UBND xã, phường.

- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Kết quả, sản phẩm: Các tài liệu, tin bài, phóng sự, tọa đàm, chương trình... được thực hiện, đăng tải.

5. Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn, khai thác tủ sách pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn

- a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, ngành thành phố; UBND xã, phường.
- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến được thực hiện.

6. Tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở

- a) Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, ngành thành phố; UBND xã, phường.
- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- c) Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến được thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

a) Chủ trì, hướng dẫn việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án.

b) Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025).

2. Các cơ quan, ngành thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách phù hợp, hiệu quả; lựa chọn nội dung và hình thức triển khai thực hiện phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

b) Bố trí nguồn lực, kinh phí để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các cơ quan, ngành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Phòng Tư pháp tổng hợp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia thành phố

a) Phối hợp với Phòng Tư pháp thành phố triển khai thực hiện Đề án.

b) Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cơ quan, đơn vị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Phòng Tư pháp tổng hợp.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao và điều kiện, tình hình thực tiễn chủ động ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025 trên địa bàn xã, phường.

b) Bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao cho địa phương bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

c) Tổ chức lồng ghép triển khai các nhiệm vụ với các chương trình, đề án có liên quan mà địa phương đang triển khai thực hiện.

d) Báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào Báo cáo kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025 và Báo cáo năm 2025) gửi Phòng Tư pháp tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tư pháp, ĐT: 0276.3821000) để hướng dẫn, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Phòng XD&PBPL-Sở Tư pháp;
- TT.Thành ủy
- TT. HĐND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Hội Luật gia thành phố;
- Các cơ quan, ngành, đoàn thể, thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP UBND thành phố.

CHỦ TỊCH